

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2017/HS-PT
Ngày 27-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Hương

Các Thẩm phán: Ông Ngô Đức Thọ

Ông Phạm Văn Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Trí – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đắk Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Trần Duy Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2017/TLPT-HS ngày 31 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo Huỳnh Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2017/HS-ST ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đắk Nông.

- Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Thanh T sinh ngày 26 tháng 11 năm 1991 tại tỉnh Đồng Nai. Trú tại: Thôn 6, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; con ông Huỳnh Văn M và bà Trần Thanh T; ngày tạm giữ: 30/7/2016, ngày tạm giam: 02/8/2016, ngày tại ngoại 11/01/2017; hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cà Mau – Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Huỳnh Văn M và bà Trần Thanh T; địa chỉ: Thôn 6, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/12/2015, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Đắk Nông ban hành Quyết định số: 2097/QĐ-UBND về chủ trương đầu tư xây dựng dự án chợ Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông giao cho Công ty Cổ phần đầu tư du lịch A, do Huỳnh Thanh T làm

Tổng Giám đốc, thực hiện. Đến ngày 25/02/2016, UBND tỉnh Đắk Nông chính thức ra quyết định số: 262/QĐ-UBND về việc cho Công ty Cổ phần đầu tư du lịch A thuê đất, thời hạn 49 năm có thu tiền sử dụng đất, để thực hiện dự án đầu tư xây dựng chợ Đ với diện tích 16.738.000m².

Trong quá trình xuống kiểm tra việc xây dựng dự án chợ Đ, Huỳnh Thanh T có quen biết với anh Lã Văn Đ, là chủ đại lý kinh doanh phân bón Đ, có cửa hàng đối diện với đất dự án xây dựng chợ Đ. Biết anh Đ có nhu cầu mua đất tại khu vực chợ và nắm được thông tin UBND huyện T có chủ trương xin thêm đất để mở rộng chợ xã Đ nên Huỳnh Thanh T chủ động gặp anh Đ và chào bán lô đất mặt đường tỉnh lộ 681, giáp với đất dự án xây dựng chợ, tại thôn 3, xã Đ1, huyện T. Lô đất có diện tích 500m² (Chiều ngang 20m, chiều dài 25m) với giá 3.300.000.000 đồng (Ba tỷ ba trăm triệu đồng). Huỳnh Thanh T đưa ra thông tin gian dối nói với anh Đ đây là đất của Huỳnh Thanh T và đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Sau đây viết tắt là GCNQSDĐ), nhưng trên thực tế, Huỳnh Thanh T chưa được cấp GCNQSDĐ, đến ngày 17/3/2016 Huỳnh Thanh T mới làm tờ trình gửi UBND huyện T xin thêm đất để mở rộng dự án xây dựng chợ. Biết Huỳnh Thanh T là Tổng giám đốc Công ty A và đang xúc tiến việc xây dựng chợ, lô đất Huỳnh Thanh T rao bán lại gần kề khu vực chợ nên anh Đ tưởng là thật và nhận lời mua. Ngày 12/01/2016, Huỳnh Thanh T đi cùng Quách Trường T đến gặp vợ chồng anh Đ nhận số tiền cọc 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng). Còn lại 3.000.000.000 (Ba tỷ), đồng hẹn hai tháng, sau khi Huỳnh Thanh T làm xong thủ tục cấp GCNQSDĐ và giao GCNQSDĐ đứng tên vợ chồng anh Đ thì sẽ giao nốt số tiền còn lại. Huỳnh Thanh T là người viết giấy tờ tay nhận tiền đặt cọc, ký tên và đóng dấu công ty A với chức vụ Tổng giám đốc. Khi đã quá thời hạn 02 tháng, anh Đ đã nhiều lần yêu cầu Huỳnh Thanh T thực hiện theo nội dung đã thỏa thuận nhưng Huỳnh Thanh T chỉ hứa hẹn mà không thực hiện. Đến ngày 04/7/2016, anh Đ viết đơn tố cáo hành vi lừa đảo của Huỳnh Thanh T lên công an huyện T, để xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã xác định được tại thời điểm Huỳnh Thanh T sang nhượng lô đất cho anh Đ, chính quyền địa phương chưa có quy hoạch cụ thể và đất không có GCNQSDĐ. UBND huyện T cũng chưa có quy hoạch chi tiết đối với diện tích xin mở rộng chợ Đ và cũng chưa giao cho cá nhân hay tổ chức nào quản lý, sử dụng.

Căn cứ vào kết quả làm việc với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông và Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T, xác định: Công ty A không được chuyển nhượng thành đất thổ cư (Đất ở ổn định, lâu dài) cho cá nhân ông Lã Văn Đ, đối với các hộ kinh doanh hợp đồng mua ki ốt của công ty A đầu tư, xây dựng tại dự án chợ Đ cũng không được cấp GCNQSDĐ mà chỉ làm hợp đồng chuyển nhượng với thời hạn sử dụng bằng thời hạn Công ty A được thuê là 49 năm.

Tại bản kết luận giám định số: 66-GĐT/PC54 ngày 21/11/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông xác định: Hình dấu tròn có nội dung “*Công ty cổ phần đầu tư – du lịch A*” là do cùng một con dấu đóng ra; chữ ký mang tên Huỳnh Thanh T là do cùng một người ký; chữ viết Huỳnh Thanh T là do

cùng một người viết, khi so sánh giữa tài liệu cần giám định và tài liệu mẫu so sánh.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra huyện T đã tiến hành thu giữ: 01 thẻ nhớ 4GB lưu lại video hình ảnh việc giao dịch nhận tiền đặt cọc 300.000.000 đồng; 01 giấy đặt cọc thỏa thuận bán đất (Chuyển nhượng quyền sử dụng đất).

Về phần bồi thường dân sự: Quá trình điều tra, Huỳnh Thanh T đã tác động đến gia đình bồi thường đủ số tiền 300.000.000 đồng mà Huỳnh Thanh T chiếm đoạt của vợ chồng anh Lã Văn Đ. Anh Đ đã làm đơn xin bãi nại cho bị cáo Huỳnh Thanh T.

Bản án Hình sự sơ thẩm số: 26/2017/HSST ngày 03/7/2017 của Toà án nhân dân huyện T đã quyết định:

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 139; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T: 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian đã bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2016 đến ngày 11/01/2017.

- Áp dụng khoản 5 Điều 139 của Bộ luật Hình sự: Áp dụng hình phạt bổ sung là 20.000.000 (*Hai mươi triệu*) đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 03/7/2017 bị cáo Huỳnh Thanh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Thành T thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã tuyên của Toà án huyện T là đúng, không oan. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên toà phúc thẩm, sau khi phân tích các tình tiết, chứng cứ của vụ án, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thanh T; áp dụng điểm a khoản 3 Điều 139, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm 6 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2017/HSST ngày 03/7/2017 của Toà án nhân dân huyện T đã kết án bị cáo Huỳnh Thanh T về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 139 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[2] Đối với nội dung kháng cáo giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phần nhận định của bản án sơ thẩm, Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét tất cả các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cụ thể: “*Người phạm tội thành khẩn khai*

báo, ăn năn hối cải”, “*Người phạm tội tác động đến gia đình bồi thường, khắc phục toàn bộ hậu quả cho người bị hại*” và “*Người bị hại có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo*” quy định tại điểm b và điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, tại phần quyết định, Cấp sơ thẩm lại không áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức hình phạt 07 năm 06 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Thanh T không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nào khác, nhưng có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Huỳnh Thanh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thanh T về xin giảm nhẹ hình phạt, sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2017/HS-ST ngày 03-7-2017 của Tòa án nhân dân huyện T về hình phạt và phần áp dụng quy định pháp luật.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 139; điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47, Điều 33 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T: 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian đã bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2016 đến ngày 11/01/2017.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng, cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS-CA tỉnh Đắk Nông;
- CA huyện T;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ thụ lý, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Quốc Hương